

TRANG THÔNG TIN LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Tên đề tài luận án tiến sĩ: **Nghiên cứu về rủi ro tài chính**

tại các doanh nghiệp viễn thông Việt Nam

Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Mã số: 9.34.01.02

Họ và tên NCS: **Nguyễn Thị Chinh Lam**

Người hướng dẫn khoa học:

1. TS. Trần Đức Lai

2. GS.TS. Bùi Xuân Phong

Cơ sở đào tạo: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

NHỮNG KẾT QUẢ MỚI CỦA LUẬN ÁN:

Những kết quả nghiên cứu cho thấy các vấn đề sau:

Thứ nhất, thuật ngữ rủi ro tài chính là một thuật ngữ rộng, có tính mở hoàn toàn tùy thuộc vào cách tiếp cận khác nhau. Trong suốt nhiều năm qua, các công trình nghiên cứu về thuật ngữ này vẫn tiếp tục được triển khai và càng làm rõ hơn cho khái niệm này. Điều này hoàn toàn phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế, khi các giao dịch kinh tế cũng dần mở rộng, các phương thức giao dịch mới cũng dần hình thành và thay thế dần nhiều phương thức, hình thức cũ, tạo ra các tiền đề hình thành nên các cách tiếp cận khác nhau cho cùng một vấn đề. Việc tìm hiểu nghiên cứu làm rõ nội hàm cho khái niệm này là hết sức cần thiết, khi các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp viễn thông nói riêng luôn phải đối mặt với sự biến động của nền kinh tế

Thứ hai, mô hình nghiên cứu lý thuyết được xây dựng và đề xuất trong luận án là kết quả của quá trình khảo sát, tìm hiểu các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố, công nhận. Trong mô hình này, khái niệm rủi ro tài chính doanh nghiệp viễn thông là biến số được đo bởi 3 thang đo, các thang đo này là phù hợp, đảm bảo độ tin cậy. Do vậy, đây cũng là một cách tiếp cận mở cho khái niệm rủi ro tài chính doanh nghiệp. Với sự tương quan khá cao giữa biến độc lập và biến phụ thuộc đạt mức 99,8% có thể nói đây là kết quả khá lý tưởng bảo đảm cho độ tin cậy của mô hình, trong đó yếu tố khả năng sinh lợi quyết định rất lớn mức ảnh hưởng của rủi ro tài chính doanh nghiệp viễn thông

Thứ ba, tại Việt Nam, mặc dù các doanh nghiệp viễn thông hoạt động chuyên từ mô hình độc quyền sang mô hình cạnh tranh, tức là có 1 thời gian dài lĩnh vực viễn thông được sự bảo hộ của Nhà nước trong quá trình kinh doanh, tạo được 1 lợi thế nhất định trong nền kinh tế (tích lũy vốn, thị trường, kinh nghiệm kinh doanh...) tuy nhiên, rủi ro tài chính vẫn xuất hiện tại các doanh

nghiệp viễn thông. Mức độ rủi ro (khả năng thanh toán với các khoản nợ) của các doanh nghiệp viễn thông còn ở mức độ thấp nhưng nó lại có sự tồn tại trong khoảng thời gian dài và ở nhiều doanh nghiệp, do vậy, vấn đề về nghiên cứu, đánh giá và xây dựng dự báo, xây dựng và triển khai các biện pháp hạn chế phòng ngừa rủi ro tài chính là hết sức cần thiết

Thứ tư, với bối cảnh nền kinh tế hiện nay chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố nhất là cuộc cách mạng số hóa, các doanh nghiệp viễn thông không chỉ cạnh tranh về dịch vụ, về chăm sóc khách hàng .. mà còn cải tiến cả quá trình quản lý điều hành mà trước hết là tư duy quản lý. Tuy nhiên, các nhà quản trị cũng gặp phải vấn đề ưu tiên nguồn lực khi cần tập trung đầu tiên cho kinh doanh cho cải tiến kỹ thuật mà chưa chú trọng đến vấn đề quản trị rủi ro tài chính, điều này cũng dễ hiểu khi mức độ rủi ro tài chính còn ở mức độ thấp. Nhưng nếu quá trình này tiếp tục kéo dài thì rất có thể trong tương lai, khi chịu sự tác động của nhiều yếu tố thì mức độ rủi ro tài chính tăng lên tạo nên sức ép đến hoạt động của doanh nghiệp. Kết hợp với sự chủ quan trong quá trình nhận thức, quản lý sẽ tạo nên nhữn ảnh hưởng, những điều bất lợi cho doanh nghiệp viễn thông

CÁC ỨNG DỤNG, KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG TRONG THỰC TIỄN HOẶC NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN BỎ NGỎ CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU:

Với mô hình nghiên cứu đã được kiểm định, các kiến nghị được đề xuất trong luận án, các kết quả này có thể áp dụng vào thực tế hoạt động của các doanh nghiệp viễn thông Việt Nam. Cụ thể, các doanh nghiệp viễn thông mới thành lập có thể áp dụng mô hình để dự báo khả năng đối diện với rủi ro tài chính trong ngắn hạn và dài hạn. Đây cũng là hướng nghiên cứu mở tiếp theo cho đề tài nghiên cứu

Dựa trên cách tiếp cận của luận án cho không gian nghiên cứu là các doanh nghiệp viễn thông Việt Nam và có những kết quả ban đầu, có thể áp dụng hoặc có thể cải tiến áp dụng tại các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác như giao thông vận tải, xây dựng.. chưa được lựa chọn nghiên cứu.

Xác nhận của đại diện tập thể

Người hướng dẫn khoa học

Nghiên cứu sinh

TS. Trần Đức Lai - GS.TS Bùi Xuân Phong

Nguyễn Thị Chinh Lam